TÒA ÁN NHÂN DÂN T.X PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2018/QĐST-HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/TLST – HN&GĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vì Thị Q, sinh năm 1983

ĐKHKTT: Xóm Công Thương, xã Thuận Thành, T.X Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lương Lê H, sinh năm 1972

ĐKHKTT: Xóm Công Thương, xã Thuận Thành, T.X Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H cùng trú tại xóm Công Thương, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H xác định tình cảm không còn, đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung là Lương Huy H1, sinh ngày 05/9/2004 cho anh Lương Lê H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Vì Thị Q được quyền thăm và chăm sóc con chung theo quy định, không ai được quyền ngăn cản.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H thỏa thuận: chị Quyên có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Thời điểm thực hiện cấp dưỡng: Kể từ tháng 4/2018 cho đến khi cháu H1 trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi anh H có thay đổi việc cấp dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về lãi suất chậm thi hành án của khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H thống nhất thỏa thuận không tính lãi suất khoản tiền cấp dưỡng khi chị Quyên chưa thi hành xong.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung và khoản cho vay chung: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H xác định không có nên không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Vì Thị Q và anh Lương Lê H thỏa thuận chị Q chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ sung quỹ Nhà nước, tổng cộng hai khoản là 300.000đ, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008525 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sụng năm 2014./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà